TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨ THƯ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2024/HS-ST
Ngày: 18/03/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ, TỈNH THÁI BÌNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đức Hiển và bà Nguyễn Thị Bình.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Hương - Thư ký Tòa án huyện Vũ Thư.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:* Ông Lê Huy Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 03 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2024/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 02 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2024/HSST – QĐ ngày 13 tháng 3 năm 2024, đối với:

* *Bị cáo:* Lê Xuân H, sinh ngày 11/4/1967, tại tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Tổ Minh H, thị trấn Vũ Thư, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Cán bộ Công ty cổ phần dược vật tư y tế Thái Bình; trình độ học vấn: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Duy Th và bà Phạm Thị N (đều đã chết); có vợ: Chị Nguyễn Thị M và 02 con; nhân thân: Từ năm 1987, làm việc tại Công ty cổ phần được vật tư y tế Thái Bình, là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, sinh hoạt tại Chi bộ khối Văn phòng thuộc Công ty cổ phần dược vật tư y tế Thái Bình. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 281-QĐ/XPVPHC ngày 13/11/2006 của Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình về hành vi Đánh bạc, phạt tiền 1.000.000 đồng, chấp hành xong ngày 16/11/2006; tiền

án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 24/8/2023; (Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hà Văn Th, sinh năm 1994 và ông Vũ Viết T, sinh năm 1958; Luật sư Công ty luật hợp danh The Light.

Địa chỉ: Trụ sở tầng 8, Tòa nhà CTM, số 299 đường Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội (Có đơn xin vắng mặt).

* *Bị hại:*

1. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1985; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Mỹ B, xã Việt H, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình; chỗ ở hiện nay: Thôn Quyết Th, xã Hòa B, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. (có đơn xin vắng mặt)

2. Cháu Phạm Hải A, sinh năm 2014; địa chỉ: Thôn Quyết Th, xã Hòa B, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của cháu Phạm Hải A: Anh Phạm Phương N, sinh năm 1977 và chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1985 (là bố mẹ đẻ của cháu Phạm Hải A); địa chỉ: Xóm 3, thôn Quyết Th, xã Hòa B, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. (anh N có mặt)

* *Người làm chứng*:

1. Cháu Nguyễn Đức Th, sinh năm 2013; địa chỉ: Tổ Minh H, thị trấn Vũ Thư, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Đức Th: Chị Lê Thị Như H, sinh năm 1994 (là mẹ đẻ của cháu Nguyễn Đức Th); địa chỉ: Tổ Minh Hòa, thị trấn Vũ Thư, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. (có đơn xin vắng mặt).

2. Bà Đỗ Thị Th, sinh năm 1954; địa chỉ: tổ Hùng Tiến 2, thị trấn Vũ Thư, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Xuân H có giấy phép lái xe ô tô hạng B2. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 27 tháng 3 năm 2023, Lê Xuân Hải điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 17A-171.76, có giấy phép lái xe ô tô hạng B2, chở cháu Nguyễn Đức Th và cháu Nguyễn Đức N

(đều là cháu ngoại của Hải) đi từ trường Tiểu học thị trấn Vũ Thư về nhà ở tổ Minh Hoà, thị trấn Vũ Thư, huyện Vũ Thư, đi theo đường 10B về phía cầu La, rẽ trái vào đường 463 đi về hướng ngã tư chợ Thông, xã Hoà Bình và khi đi qua trường dạy nghề huyện Vũ Thư rẽ trái vào Khu đô thị Hoà Bình để đi về phía đường 220C. Đoạn đường khu đô thị được trải đá nhựa bằng phẳng và thẳng, mặt đường rộng 7,1m, tiếp giáp mép đường bên phải theo chiều đi là mặt cống thoát nước, tiếp theo là vỉa hè; tiếp giáp mép đường bên trái theo chiều đi là mặt cống thoát nước, tiếp theo là vỉa hè, tiếp theo là nhà dân. Thời điểm này trời sáng, thời tiết mưa phùn, mặt đường ẩm ướt. H điều khiển xe ô tô đi với tốc độ khoảng 30-40km/h, đi ở giữa đường. Khi H điều khiển xe ô tô đến nơi giao nhau với đường dân sinh đi về phía đường 10B ở bên trái đường theo chiều đi (đường dân sinh trên rộng 3,25m, lối mở rộng 4,8m) và đường đô thị ở bên phải đường theo chiều đi, do không chú ý quan sát và đi không đúng phần đường, không tuân thủ quy định về tốc độ khi đến nơi giao nhau nên đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 17N2-0341 do chị Nguyễn Thị T điều khiển (có giấy phép lái xe hạng A1), chở phía sau là cháu Phạm Hải A (con gái chị T), cả hai đều không đội mũ bảo hiểm, đi từ đường dân sinh vào nơi giao nhau. Mặt trước đầu bên trái ba đờ sốc đầu xe ô tô do H điều khiển va chạm với góc phía ngoài đầu dưới càng bánh trước bên phải xe mô tô biển kiểm soát; mặt trước ba đờ sốc xe ô tô va chạm với mặt sau ngoài ốp nhựa vai càng trước bên phải xe mô tô. Sau khi xảy ra va chạm, xe mô tô do chị T điều khiển văng rê về phía trước, chị T bị hất văng lên phía bên trái nắp capo và kính chắn gió của xe ô tô rồi bị hất văng ra phía trước xuống mặt đường, cháu Hải A bị ngã xuống mặt đường nhưng tự đứng dậy ngay sau đó. Chị T được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình, sau đó chuyển Bệnh viện Việt Đức, thành phố Hà Nội. Đến ngày 20/4/2023, chuyển về Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình và Bệnh viện phục hồi chức năng Thái Bình tiếp tục điều trị. Từ ngày 15/6/2023 đến ngày 19/6/2023, chị T được đưa đi Bệnh viện Việt Đức, thành phố Hà Nội ghép sọ, ngày 19/6/2023 chuyển về Bệnh viện y học cổ truyền Trung ương, Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình và Bệnh viện đa khoa huyện Vũ Thư điều trị; ngày 14/9/2023 chị T xuất viện.

Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 208/KLTTCT-TTPY ngày 21/7/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Bình, kết luận: Chị T bị thương vùng đỉnh thái dương trái có vết thương trung bình chưa cắt chỉ hình vòng cung; vùng đỉnh thái dương phải có vết thương nhỏ chưa cắt chỉ hình vòng cung; vùng chẩm có vết sẹo trung bình; vùng cổ trước có vết sẹo nhỏ mở khí quản; chấn thương sọ não di chứng liệt nửa người trái mức độ nhẹ; ghép xương sọ trán thái dương bên phải; ghép xương sọ trán thái dương bên trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 70%.

Bản kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 501/KLTTCT-TTPY ngày 24/11/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Bình, kết luận: Chị T bị thương vùng đỉnh thái dương trái có vết sẹo lớn hình vòng cung; vùng đỉnh thái dương phải có vết sẹo lớn hình vòng cung; vùng chẩm có vết loét trung bình đã liền sẹo; vùng cổ trước có vết sẹo trung bình mở khí quản; chấn thương sọ não di chứng liệt nửa người trái mức độ vừa; ghép xương sọ trán thái dương bên phải đáy chắc; ghép xương sọ trán thái dương bên trái đáy chắc. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định bổ sung là 81%.

Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 224/KLTTCT-TTPY ngày 12/6/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Bình, kết luận: Cháu Hải A bị thương tụ máu ngoài màng cứng thái dương phải, có đường vỡ xương thái dương phải dài khoảng 13mm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do va đập trong tai nạn giao thông gây nên tại thời điểm giám định là 14%.

Quá trình điều tra, truy tố, Lê Xuân H đã thỏa thuận, bồi thường cho bị hại là chị Nguyễn Thị T và cháu Phạm Hải A tổng số tiền 150.000.000 đồng; chị T và gia đình đã nhận đủ số tiền trên, ngoài ra, không yêu cầu bồi thường thêm khoản tiền nào khác và có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho Lê Xuân H.

Cáo trạng số 13/CT-VKSVT ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Lê Xuân H về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Lê Xuân H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Xuân H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Áp dụng điều luật: Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 36 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Xuân H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm cải tạo không giam giữ, thời gian tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự huyện Vũ Thư nhận quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân thị trấn Vũ Thư, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình giám sát trong thời gian cải tạo. Trong thời gian chấp hành án, bị cáo bị khấu trừ thu nhập để sung quỹ nhà nước.

- Vật chứng và tài sản quản lý: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đã trả lại xe ô tô KIA Cerato, màu sơn xám, biển kiểm soát 17A-171.76; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 030267 mang tên Lê Xuân Hải cho bị cáo H. Trả lại xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu sơn bạc, biển kiểm soát 17N2-0341; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 001210 mang tên Nguyễn Thị Tuyết và 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số U589875 mang tên Nguyễn Thị T cho chị T. Bị cáo H và chị T đã nhận lại tài sản trên và không có ý kiến gì khác.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị trả lại 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 cho bị cáo Lê Xuân H.

- Án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội đề nghị tuyên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

* Người bào chữa cho bị cáo vắng mặt tại phiên tòa, nhưng có văn bản trình bày: Bị cáo lần đầu phạm tội do vô ý, có tình tiết giảm nhẹ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, xem xét áp dụng hình phạt thấp nhất cho bị cáo, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội.

Bị cáo đồng ý với nội dung bào chữa của luật sư bào chữa cho bị cáo, không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Đại diện hợp pháp của bị hại đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đã truy tố và không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được tự cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vũ Thư, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với diễn biến hành vi, thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường, Bản ảnh hiện trường, Biên bản khám nghiệm phương tiện, Bản ảnh phương tiện, Biên bản xem xét dấu vết trên các đồ vật liên quan; Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 208/KLTTCT-TTPY ngày 21/7/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Bình; Bản kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 501/KLTTCT-TTPY ngày 24/11/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Bình; Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 224/KLTTCT-TTPY ngày 12/6/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Bình; lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội

đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 27/3/2023, Lê Xuân Hải có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 17A-171.76 đi đến nơi giao nhau giữa đường giao thông khu đô thị Hoà Bình với đường dân sinh đi về phía đường 10B thuộc địa phận tổ Hùng Tiến 2, thị trấn Vũ Thư, huyện Vũ Thư, do không đi bên phải đường theo chiều đi, không chú ý quan sát, đi không đúng phần đường, không giảm tốc độ đến mức an toàn khi đến nơi giao nhau, gây tai nạn giao thông với xe mô tô biển kiểm soát 17N2-0341 do chị Nguyễn Thị T điều khiển chở phía sau cháu Phạm Hải A (con gái chị T) đi từ đường dân sinh vào nơi giao nhau. Hậu quả: chị Tuyết bị tổn thương cơ thể là 81%, cháu Hải A bị tổn thương cơ thể là 14%. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 9 và Điều 12 Luật Giao thông đường bộ, khoản 3 Điều 5 Thông tư 31 ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ khoảng cách của xe cơ giới và xe chuyên dùng khi tham gia giao thông gây tai nạn. Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điều 8. Luật giao thông đường bộ, các hành vi bị nghiêm cấm

"1. ...

23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ."

Điều 9. Luật giao thông đường bộ, Quy tắc chung

"1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.

..."

Điều 12. Luật giao thông đường bộ, Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe

"1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo.

...".

Điều 260. Bộ luật Hình sự, Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

…….

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121%;

……..

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm."

[3] Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã được cấp giấy phép lái xe theo quy định.

Do không chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ quy định tại khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ nên đã để xảy ra tai nạn nghiêm trọng, hậu quả gây thương tích 02 người, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 95%. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho những người dân khi tham gia giao thông đường bộ. Tuy nhiên, để xảy ra hậu quả trên cũng có một phần lỗi của bị hại là chị Nguyễn Thị T vì khi tham gia giao thông không đội mũ bảo hiểm, không quan sát, không nhường đường cho xe ô tô của bị cáo tại nơi đường giao nhau giữa đường nhánh và đường chính.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Lê Xuân H, thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo đã tích cực khắc phục hậu quả, bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại, quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị hại còn

có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bố đẻ của bị cáo có huân chương kháng chiến hạng nhì; nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn có một phần lỗi của bị hại là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Lê Xuân H, thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do đó, HĐXX thấy không cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng cho bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo có mức thu nhập ổn định bình quân với số tiền là 6.250.000 đồng/01 tháng, vì vậy cần áp dụng khoản 3 Điều 36 của Bộ luật Hình sự, khấu trừ thu nhập của bị cáo với mức khấu trừ thu nhập 5%/ 01 tháng trong thời gian chấp hành án để sung quỹ Nhà nước.

[6] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 260 còn quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.*". Bị cáo là cán bộ Công ty cổ phần dược vật tư y tế Thái Bình, có mức lương ổn định, nhưng hành vi của bị cáo chưa đến mức phải áp dụng hình phạt bổ sung là "cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định" nên Hội đồng xét xử không áp dụng khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự phạt bổ sung.

[7] Về bồi thường thiệt hại: Quá trình điều tra, bị cáo Lê Xuân H đã thỏa thuận, bồi thường cho bị hại là chị Nguyễn Thị T và cháu Phạm Hải A số tiền 150.000.000 đồng; chị T và gia đình đã nhận số tiền trên và không yêu cầu bị can bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng và tài sản khác:

Chiếc xe ô tô nhãn hiệu Cerato, màu sơn xám, biển kiểm soát 17A-171.76, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 030267 mang tên Lê Xuân H là tài sản hợp pháp của bị cáo H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đã trả lại cho bị cáo là có căn cứ, cần chấp nhận.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu sơn bạc, biển kiểm soát 17N2-0341, 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 001210 mang tên Nguyễn Thị T và 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số U589875 mang tên Nguyễn Thị T là tài sản hợp pháp của chị Tuyết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đã trả lại cho chị T. Đây là tài sản của bị hại nên Cơ quan điều tra trả lại cho họ là đúng quy định của pháp luật.

Trả lại 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 cho bị cáo Lê Xuân H.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại; có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Xuân H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36, Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Xuân H 02 (hai) năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình nhận được Quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Vũ Thư, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Vũ Thư trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Lê Xuân H số tiền là 312.500 đồng (*ba trăm mười hai ngàn lăm trăm đồng*)/01 tháng, trong thời hạn 02 năm để sung quỹ Nhà nước (*tổng thời gian khấu trừ thu nhập của bị cáo là 24 tháng, mỗi tháng 312.500 đồng*). Trường hợp người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 cho bị cáo Lê Xuân H tại phiên tòa.

4. Án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Xuân Hải phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Xuân Huyền

Nơi nhận:
- VKSND, TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Vũ Thư;
- Công an huyện Vũ Thư;
- Chi cục THADS huyện Vũ Thư;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- UBND trị trấn Vũ Thư, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Xuân Huyền